

# Việt Nam: Phân biệt đối xử tại các cơ sở y tế đối với những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích.

Về mặt tổng thể, phân biệt đối xử là hệ quả từ sự kỳ thị được xem là một trong những rào cản đầu tiên ảnh hưởng đến việc nhân rộng các giải pháp ứng phó HIV. Sự tham gia rộng rãi của cộng đồng là yếu tố then chốt của các chương trình dự phòng, điều trị và chăm sóc hiệu quả. Sự tham gia của cộng đồng thúc đẩy môi trường xã hội mang tính hỗ trợ và môi trường pháp lý và chính trị, đồng thời bảo vệ quyền của những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích.

Vào tháng 12 năm 2014, Asia Catalyst, tổ chức độc lập bảo vệ quyền được chăm sóc y tế cho những người bị thiệt thòi tại Châu Á, đã khởi động Chương trình Đào tạo về Quyền theo Khu vực để nâng cao hiểu biết của các Tổ chức dựa vào Cộng đồng (CBOs) về cơ cấu quyền con người và truyền tải các kỹ năng thu thập tài liệu, dẫn chứng về quyền con người và vận động chính sách dựa trên bằng chứng khoa học. Chương trình này đã đào tạo các Tổ chức dựa vào Cộng đồng (CBOs) để ủng hộ các dịch vụ y tế không phân biệt đối xử với những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích. Tám Tổ chức dựa vào Cộng đồng (CBOs) từ Campuchia, Trung Quốc, Myanmar và Việt Nam đã tham gia chương trình 18 tháng này. Các Tổ chức này xác định các vấn đề cấp bách nhất trong cộng đồng của mình, thu thập ý kiến và phát triển những khuyến nghị nhằm xác định các giải pháp tiềm năng cho việc vận động chính sách

Việc phân tích các phát hiện từ bốn quốc gia đã được tổng hợp trong báo cáo Trước tiên là không gây hại: Phân biệt đối xử tại các cơ sở y tế đối với người sống chung với HIV ở tại Campuchia, Trung Quốc, Myanmar và Việt Nam, có sẵn trên trang web của Asia Catalyst tại:  
<http://asiacatalyst.org/resources/research/>

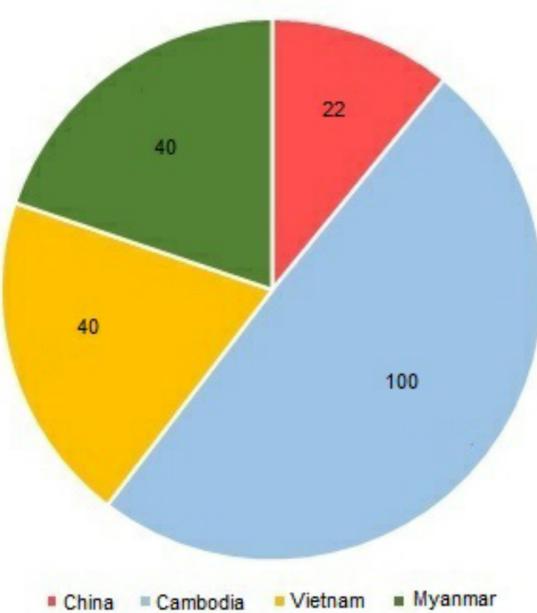
Bản giới thiệu tóm tắt này nêu bật những phát hiện tại Việt Nam và các kiến nghị tới tất cả các bên liên quan từ các CBOs đã tham gia - Nhóm Mặt Trời Của Bé và Mạng lưới thanh niên Việt Nam phòng chống HIV/AIDS. Các tổ chức này đã xác định rằng các vấn đề sau đây là các vấn đề cấp bách nhất ảnh hưởng đến cộng đồng của họ ở Việt Nam:

- Phân biệt đối xử đối với phụ nữ sống chung với HIV (WLHIV) khi họ tiếp cận các dịch vụ chăm sóc khỏe sinh sản và tình dục
- Phân biệt đối xử đối với nhóm nam có quan hệ tình dục với nam (MSM) đang sống chung với HIV khi họ tiếp cận các dịch vụ y tế nói chung.

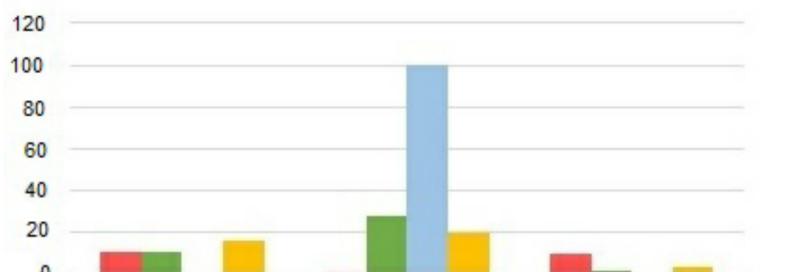
Map of Viet Nam



Total number of Interviews



Gender breakdown of Interviewees



■ China ■ Cambodia ■ Vietnam ■ Myanmar

Trans Sex workers with HIV

Female Sex workers with HIV

MSM Sex workers with HIV

MSM with HIV

■ China ■ Cambodia ■ Vietnam ■ Myanmar

## Các CBOs nhận thấy rằng:

1.

Hình thành sự lo lắng có thể bị kỳ thị và phân biệt đối xử từ các nhân viên y tế trong cộng đồng.

**"Tôi không bị từ chối các dịch vụ bởi vì tôi không tìm kiếm dịch vụ. Tôi sợ phải đi đến bệnh viện. Tôi sợ rằng bác sĩ sẽ biết về tình trạng của tôi và phân biệt đối xử với tôi."**

- Phỏng vấn tại Hà Nội

2.

MSM sống chung với HIV phải đối mặt với sự từ chối khi tiếp cận các dịch vụ y tế và được yêu cầu tìm kiếm các dịch vụ y tế khác. Họ thường được bảo rằng các trung tâm y tế hoặc các bệnh viện này không có đủ chuyên môn và cơ sở hạ tầng để điều trị bệnh nhân nhiễm HIV, bao gồm cả các dịch vụ về các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STI) và các điều trị đòi hỏi phẫu thuật.

**"Tôi đã yêu cầu khám trực tràng vì tôi nghi là tôi bị mụn rộp sinh dục. Đầu tiên bác sĩ dẫn tôi đến phòng xét nghiệm nhưng sau khi biết về tình trạng của tôi, vị bác sĩ này đã từ chối chữa trị cho tôi"**

- phỏng vấn tại Hà Nội

3.

Các nhà cung cấp dịch vụ đổi phương pháp điều trị từ phẫu thuật sang thuốc uống cho nhóm MSM sống chung với HIV sau khi phát hiện tình trạng HIV của họ. Và mặc dù trước khi phát hiện tình trạng HIV của họ, bác sĩ tuyên bố phẫu thuật là lựa chọn tốt nhất cho bệnh nhân. Các nhà cung cấp dịch vụ không tìm hiểu chắc chắn sự phù hợp về tình trạng thể chất của người bệnh trước khi thay đổi phương pháp điều trị.

4.

Phụ nữ sống chung với HIV thiếu những thông tin chính xác về y khoa liên quan đến sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục. Điều này ảnh hưởng đến quyết định có con hay không và khi nào thì có con.

**"Tôi muốn biết làm thế nào để có một đứa con khỏe mạnh vì chồng tôi âm tính với HIV, nhưng tôi không thể tìm thấy ai có thể giúp tôi vì chẳng ai tư vấn cho tôi cụ thể làm thế nào để làm điều đó cả. Tôi cảm thấy rất buồn vì chúng tôi còn rất trẻ và cần có một đứa con."**

- Phỏng vấn tại Hà Nội

5.

Phụ nữ sống chung với HIV thiếu thông tin, kiến thức bao gồm luật pháp và chính sách cũng như các kỹ năng cần thiết để thương lượng với nhân viên y tế và tìm kiếm sự hỗ trợ từ các bên liên quan nếu gặp vấn đề kỳ thị và phân biệt đối xử tại cơ sở y tế.

6.

Một số người được phỏng vấn từ một số các cộng đồng bên lề xã hội như những người chuyển giới và những nhóm nam có quan hệ tình dục với nam phải đối mặt với việc phân biệt đối xử tại các cơ sở y tế do nhận dạng giới tính và thiên hướng tình dục của họ.

Hậu quả của việc lạm dụng này bao gồm:

- Phân biệt đối xử tại các cơ sở y tế có tác động tiêu cực trực tiếp lên nỗ lực sống một cuộc sống lành mạnh của những người sống chung với HIV. Nó cũng mang lại tác động tiêu cực về tình trạng kinh tế của họ cũng như về mặt tâm lý.

**"Tôi không cảm thấy tự tin khi đi đến dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tôi cảm thấy tức giận và buồn bã. Tôi luôn luôn sợ họ sẽ có thái độ kỳ thị với tôi. Vì lo ngại nên tôi không muôn đê đi đến bệnh viện mà tôi cảm thấy bác sĩ không thân thiện."**

- Phỏng vấn tại Hà Nội

### Vai trò hiệu quả của các CBO trong việc nhận ra quyền về sức khỏe

- Nhiều phụ nữ báo cáo đã được tiếp nhận các thông tin liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục và các quyền lợi từ các Tổ chức dựa vào cộng đồng. Các tổ chức dựa vào cộng đồng thường xuyên tiến hành các hội thảo nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục và quyền cho phụ nữ sống chung với HIV.
- Việc tham gia của CBOs trong cung cấp dịch vụ tư vấn bao gồm hỗ trợ về tâm lý, là một hỗ trợ quan trọng cho những người sống chung với HIV.

## Các Khuôn khổ Quốc tế về Nhân quyền:

Dự luật Quốc tế về Nhân quyền				
Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền (1948)				
Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR 1966)			Công ước Quốc tế về Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa (ICESCR 1966)	
Công ước về vị thế của người tị nạn (1951)	Công ước Quốc tế về Xóa bỏ Mọi hình thức Phân biệt đối xử (ICERD) (1965)	Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (CEDAW) (1979)	Công ước chống Tra tấn và Trừng phạt hoặc Đồi xử tàn nhẫn, vô nhân đạo, làm mất phẩm giá khác (CAT)(1984)	Công ước về Quyền Trẻ em (CRC) (1989)

## Các cơ chế Quốc tế và Khu vực về HIV AIDS:

Tuyên bố Chính trị về HIV/AIDS: Tăng cường nỗ lực loại bỏ HIV AIDS (Nghị quyết Đại hội thông qua ngày 10 tháng 6 năm 2011)

Hướng dẫn quốc tế về HIV / AIDS và Nhân Quyền 2006 Bản hợp nhất

Tuyên bố về HIV/AIDS của Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN lần thứ 7, ngày 5 tháng 11 năm 2001 Brunei Darussalam

Tuyên bố của Hội nghị Bộ trưởng Y tế ASEAN lần thứ 7, "Sức khỏe không Biên giới," ngày 22 tháng 4 năm 2004, tổ chức tại Penang, Malaysia

Tuyên bố của Hội nghị Bộ trưởng Y tế ASEAN lần thứ 8, "Đoàn kết ASEAN trong các Trường hợp khẩn cấp trong Y tế", Yangon, 21 tháng 6 năm 2006

## Luật pháp quốc gia Việt Nam cấm phân biệt đối xử và pháp luật liên quan đến HIV và AIDS

- Hiến pháp của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1992)
- Luật về người Khuyết tật Số 51/2010/QH12
- Luật Bình đẳng Giới tính 73/2006/QH11
- Luật Phòng chống và Kiểm soát HIV/AIDS số 64/2006/QH11 (2006)
- Luật khám và chữa bệnh số 40/2009/QH12;
- Luật Bảo vệ, chăm sóc và Giáo dục Trẻ em số 25/2004/QH11. Luật Bình đẳng Giới tính số 73/2006/QH11 nghiêm cấm mọi hình thức phân biệt giới tính;
- Nghị định số 108/2007/NĐ-CP: Hướng dẫn thi hành pháp luật về công tác phòng chống và kiểm soát HIV/AIDS

## Khuyến nghị từ các CBOs:

### Tới Chính phủ

- Thi hành hiệu quả luật hiện hành về nghiêm cấm mọi hình thức phân biệt đối xử đối với những người sống chung với HIV.

- Bộ Tư pháp nên có một vai trò hàng đầu trong việc đảm bảo các dịch vụ hỗ trợ pháp lý có thể tiếp cận đến những người sống chung với HIV thông qua luật sửa đổi về hỗ trợ pháp lý mở rộng đối tượng hưởng lợi bao gồm những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích. Bộ Tư pháp nên làm việc với các tổ chức phi chính phủ như Hội luật gia và các trung tâm hỗ trợ pháp lý và các CBOs để đảm bảo việc tiếp cận quyền cho những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích.
- Bộ Y tế tại cấp trung ương và sở y tế cấp tỉnh nên đảm bảo chương trình đào tạo cho các bên cung cấp dịch vụ y tế bao gồm các vấn đề liên quan đến HIV như kiến thức cơ bản về HIV, sự kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV, quyền của những người sống chung với HIV được soạn thảo trong luật quốc gia bao gồm các quyền về sức khỏe sinh sản và tình dục.
- Bộ Y tế thông qua Cục Phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam (VAAC) nên sử dụng các phương pháp sáng tạo và hiệu quả để phổ biến các thông tin về đường dây nóng tư vấn pháp lý miễn phí và khuyến khích sử dụng dịch vụ đó. VAAC nên tăng cường hợp tác chặt chẽ với các CBOs phổ biến rõ ràng và chính xác thông tin về dịch vụ này và làm tăng hiệu quả tiếp nhận thông tin đó.
- Thể chế hoá vai trò của CBOs trong ứng phó với HIV; bao gồm giám sát việc thực hiện các qui định pháp lý về HIV và phân biệt đối xử liên quan đến HIV. Nên thiết lập cơ chế phản hồi kép cùng với các CBOs bao gồm các tài liệu hướng dẫn và giới thiệu các trường hợp vi phạm quyền lợi đến các dịch vụ hỗ trợ pháp lý.

### Tới các Bên cung cấp và Quản lý y tế

- Đảm bảo các bên cung cấp dịch vụ y tế và nhân viên ở mọi cấp độ tham gia vào khóa đào tạo thường xuyên về kiến thức cơ bản về HIV, về sự kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV.
- Thi hành một cách hiệu quả các cơ chế phản hồi của khách hàng do Bộ Y tế phát triển bằng cách đảm bảo giám sát có hệ thống việc tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe không phân biệt đối xử. Điều này bao gồm tiến hành điều tra kỹ lưỡng về các khiếu nại trong mọi hình thức phân biệt đối xử đối với bất kỳ bệnh nhân nào, đặc biệt dựa trên tình trạng nhiễm HIV của họ và đưa ra hành động thích hợp phản hồi với khiếu nại của những người đến khám về việc bị phân biệt đối xử trên cơ sở tình trạng nhiễm HIV của họ.
- Tăng cường và mở rộng sự tham gia của CBOs trong cung cấp Dịch vụ y tế cho những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích.
- Cộng tác với các tổ chức dựa vào cộng đồng để tăng mức độ nhận thức giữa các bên cung cấp dịch vụ y tế các cấp về quyền và nhân phẩm của người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích.

### Tới các tổ chức quốc tế

- Hỗ trợ các CBOs để tăng khả năng tiếp cận với pháp luật của họ thông qua việc tăng cường hiểu biết pháp luật cũng như tăng cường mạng lưới với các bên cung cấp dịch vụ pháp lý về phân biệt đối xử liên quan đến HIV.
- Các đối tác phát triển quốc tế nên hỗ trợ kỹ thuật và các hỗ trợ liên quan khác cho các CBOs tham gia giám sát các dịch vụ chăm sóc và điều trị HIV cho những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích.

### Tới các CBOs

- Bất kỳ Tổ chức dựa trên Cộng đồng (CBOs) của những người sống chung với HIV và các nhóm đối tượng đích, cũng như các giáo dục viên đồng đẳng và các tinh nguyện viên sức khỏe cộng đồng sẽ tiếp tục cung cấp thông tin và kiến thức cho cộng đồng của họ về công tác phòng chống, chăm sóc và điều trị HIV, chăm sóc sức khỏe về sinh sản và tình dục, quyền pháp lý theo luật pháp nhà nước Việt Nam, bao gồm cả các quy định không phân biệt đối xử liên quan đến HIV, và các dịch vụ hỗ trợ pháp lý có sẵn.
- Tiếp tục thu thập tài liệu có hệ thống về vi phạm nhân quyền và phân biệt đối xử đối với những người sống chung với HIV và các nhóm đối tượng đích tại cơ sở y tế bao gồm các cơ sở tại đô thị và nông thôn.
- Kết nối các mạng lưới những người sống chung với HIV và các nhóm đối tượng đích như Mạng lưới Quốc gia những người sống với HIV/AIDS của Việt Nam (VNP+), Mạng lưới người hành nghề mại dâm Việt Nam (VNSW), Mạng lưới Người sử dụng Ma túy Việt Nam (VNPUĐ), Mạng lưới nhóm nam có quan hệ tình dục đồng giới và những người chuyên giới (VNMSM/TG) và những mạng lưới khác để có một cuộc vận động quốc gia mạnh mẽ hơn nhằm loại bỏ phân biệt đối xử ở tất cả các cấp. Xây dựng và phát triển quan hệ đối tác với các bên cung cấp dịch vụ pháp lý từ các trung tâm hỗ trợ pháp lý tinh và Hội luật gia Việt Nam để cung cấp hỗ trợ pháp lý đối với các trường hợp vi phạm các quyền. Kết nối mạng lưới và huy động các luật sư tư nhân, sinh viên luật, những chuyên gia trong lĩnh vực truyền thông để hợp tác bảo vệ quyền của những người sống chung với HIV và các Nhóm đối tượng đích.

## Get in touch with us:



Asia Catalyst

+1 212 967 2123



[www.asiacatalyst.org](http://www.asiacatalyst.org)



[info@asiacatalyst.org](mailto:info@asiacatalyst.org)



[facebook.com/asiacatalyst](https://facebook.com/asiacatalyst)

Kids Sun Group

+84 982052876/  
+84 1658338023

Laiminhong@gmail.com /  
thanhducdong@gmail.com